

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5 - NINH BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thu Hằng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Quách Xuân Luyện và bà Lê Thị Hà.

- Thư ký phiên toà: Bà Trần Thị Thu Trang - Thư ký Toà án nhân dân khu vực 5 - Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Ninh Bình tham gia phiên toà: Ông Từ Văn Tiền - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 02 năm 2026, tại trụ sở Toà án nhân dân khu vực 5 - Ninh Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 23/2026/TLST-HS ngày 23 tháng 01 năm 2026, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 35/2026/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 01 năm 2026, đối với:

- *Bị cáo:* Nguyễn Xuân T, sinh ngày 11/10/1974 tại tỉnh Ninh Bình; nơi cư trú: Tiểu khu Ch, phường Ch, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: lái xe; trình độ văn hoá: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Xuân T1 (đã chết) và bà Nguyễn Thị B; có vợ là Nguyễn Thị Ph và 03 con; tiền án, tiền sự: không; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 14/8/2025 đến nay; có mặt.

- *Bị hại:* Ông Nguyễn Ngọc H, sinh năm 1971 (Đã chết).

- *Người đại diện hợp pháp của bị hại ông Nguyễn Ngọc H:* Anh Nguyễn Văn H1, sinh năm 1993; địa chỉ: Tiểu khu Ch, phường Ch, tỉnh Ninh Bình; vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Anh Nguyễn Văn C, sinh năm 1999; địa chỉ: Tiểu khu Ch, phường Ch, tỉnh Ninh Bình; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ ngày 11/6/2025, Nguyễn Xuân T không có giấy phép lái xe mô tô, điều khiển xe mô tô BKS 90B2 - 754.88 đi trên đường tiểu khu Ch thuộc địa phận tiểu khu Ch, phường Ch, tỉnh Ninh Bình theo hướng tiểu khu Ch đi tiểu khu L. Khi đi đến khu vực ngã ba đường tiểu khu Ch giao với đường B thì T điều khiển xe chuyển hướng nhưng không bật xi nhan rẽ trái vào đường B để đi tiểu khu L. Khi đi đến giữa phần bên phải đường B hướng tiểu khu L đi tiểu khu Ch thì bánh trước xe mô tô do T điều khiển va chạm với cánh yếm, chân phanh và giá đỡ chân bên phải của xe mô tô BKS 90F2 - 8798 do ông Nguyễn Ngọc H điều khiển đi trên đường B hướng tiểu khu L đi tiểu khu Ch làm xe mô tô cùng ông H đổ, ngã ra đường, bất tỉnh. Hậu quả: Ông H được đưa đi cấp cứu, điều trị tại Bệnh viện Đa khoa Hà Nam, sau đó chuyển Bệnh viện Hữu Nghị Việt Đức, đến ngày 14/6/2025 thì ông H tử vong, 02 xe mô tô hư hỏng nhẹ.

Vật chứng, giấy tờ, đồ vật đã thu giữ: 01 xe mô tô BKS 90B2 - 754.88 kèm 01 Chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy; 01 xe mô tô BKS 90F2 - 8798 kèm 01 Chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy.

* Kết quả dựng lại hiện trường (những dấu vết chính):

Vụ tai nạn giao thông xảy ra trên đường B khu vực ngã ba giao nhau giữa đường B với đường tiểu khu Ch thuộc địa phận tiểu khu Ch, phường Ch, tỉnh Ninh Bình. Đường B cong về phía bên phải theo hướng tiểu khu L đi tiểu khu Ch, được phân chia thành 02 phần đường bởi vạch sơn màu vàng đứt đoạn. Đường tiểu khu Ch không có vạch kẻ đường. Quanh khu vực hiện trường không có biển báo hiệu giao thông. Phương tiện, dấu vết trên hiện trường:

Ký hiệu (1): Xe mô tô BKS 90B2 - 754.88 đổ nghiêng bên trái trên đường B, đầu xe quay về hướng chiều đường bên trái đường B hướng tiểu khu L đi tiểu khu Ch, đuôi xe quay hướng đi đường vào tiểu khu Ch.

Ký hiệu (2): Xe mô tô BKS 90F2 - 8798 đổ nghiêng bên trái trên đường B, đầu xe quay hướng đi tiểu khu L, đuôi xe quay hướng đi tiểu khu Ch.

* Kết quả khám xe mô tô BKS 90B2 - 754.88 (những dấu vết chính): Mặt ngoài phía trước càng trước bên trái rải rác có các vết trượt chùi bụi đất, hướng từ trước về sau. Mặt yên hoa lốp bánh trước có mảng trượt chùi bụi cao su, hướng ngược chiều quay của bánh xe khi tiến. Kỹ thuật an toàn phương tiện: Hệ thống phanh, còi, đèn, xi nhan, gương chiếu hậu bên trái còn tác dụng, máy nổ bình thường, xe không bị hư hỏng. Xe không có gương chiếu hậu bên phải.

* Kết quả khám xe mô tô BKS 90F2 - 8798 (những dấu vết chính): Cánh yếm xe bên phải có mảng trượt chùi bụi làm nứt vỡ nhựa, hướng từ trước về sau, bề mặt bám dính vật chất màu đen dạng cao su. Cản chân phanh bị đẩy cong hướng từ trước về sau, bề mặt ngoài của cản phanh có vết trượt chùi bụi bám dính vật chất màu đen dạng cao su. Giá đỡ chân trước bên phải bị đẩy cong hướng từ trước về sau, bọc cao su của giá đỡ chân này bị rách xô lệch so

với vị trí ban đầu, giá đề chân này tì ép vào mặt trước của cần khởi động làm cần khởi động bị đẩy từ trước về sau, từ trên xuống dưới. Kỹ thuật an toàn phương tiện: Không có gương chiếu hậu bên phải; gương chiếu hậu bên trái không có mặt gương, không tác dụng; phanh trước còn tác dụng; phanh sau không còn tác dụng.

Ngày 01/8/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Ninh Bình xác minh tại UBND phường Ch, tỉnh Ninh Bình đề nghị cung cấp thông tin về đặc điểm, cấp độ đường khu vực ngã ba đường B giao đường tiểu khu Ch vị trí nơi xảy ra tai nạn. UBND phường Ch xác định: “Căn cứ vào thực tế quản lý giao thông địa phương, lưu lượng phương tiện, bản đồ quy hoạch sử dụng đất, quy hoạch chung xây dựng thị trấn K (cũ) và phân loại đường giao thông trên địa bàn xác định hai tuyến đường trên là đường cùng cấp, thuộc loại đường giao thông cấp V”.

* Kết quả giám định, định giá, kiểm tra nồng độ cồn và ma túy:

Ngày 11/6/2025, sau khi xảy ra tai nạn giao thông, các bên liên quan không trình báo cơ quan chức năng. Đến ngày 14/6/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Hà Nam mới nhận được tin báo của Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Hà Nam. Do vậy, không tiến hành kiểm tra được nồng độ cồn, ma túy của Nguyễn Xuân T và Nguyễn Ngọc H thời điểm xảy ra tai nạn.

Ngày 20/6/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Hà Nam ra Quyết định trưng cầu Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hà Nam giám định số khung, số máy nguyên thủy của xe mô tô BKS 90F2 - 8798. Tại Bản kết luận giám định số 376/KL-KTHS ngày 24/6/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hà Nam kết luận:

“Xe mô tô gửi giám định có:

- Số khung nguyên thủy: LHCXCHL03X1001977

- Hàng chữ số máy hiện tại đã bị tẩy xóa không đọc được. Giám định tái hiện được số máy nguyên thủy: LC1P50FMG*00... (không tái hiện được hết số máy nguyên thủy của xe)”.

Ngày 21/7/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Ninh Bình ra Quyết định trưng cầu Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình giám định nguyên nhân tử vong của Nguyễn Ngọc H qua hồ sơ bệnh án. Tại Bản kết luận giám định số 127/KL-KTHS ngày 07/8/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình kết luận:

“1. Các kết quả chính

Bệnh nhân sau tai nạn giao thông ngày 11/6/2025 được đưa vào Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hà Nam cấp cứu, sau đó chuyển Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức. Chẩn đoán: Chấn thương sọ não: máu tụ dưới màng cứng trán - thái dương - đỉnh phải, xuất huyết dưới nhện, Glasgow 9 điểm - Chấn thương hàm mặt. Được phẫu

thuật lấy máu tụ dưới màng cứng cấp tính; truyền dịch, kháng sinh, bổ sung điện giải, an thần, vận mạch, bảo vệ dạ dày, truyền máu. Quá trình điều trị, tình trạng bệnh nhân không tiến triển, gia đình bệnh nhân ký bệnh án xin về.

* Các dấu hiệu cơ bản:

Chấn thương sọ não:

- Lâm sàng:

+ Sau tai nạn: Ý thức chậm sau đó hôn mê, Glasgow 9 điểm.

+ Vết rách da vùng chẩm, hàm mặt sây sát; chảy máu qua tai, mũi.

- Cận lâm sàng (chụp CLVT sọ não): Tụ máu dưới màng cứng bán cầu phải, vùng trán - thái dương trái. Các ổ đọng dập nhu mô não thùy trán - thái dương - chẩm hai bên. Xuất huyết dưới nhện. Các tổn thương gây hiệu ứng khối, đè xẹp não thất bên phải, đường giữa lệch trái. Đường vỡ xương chẩm phải, lan vào bản ngang xương chẩm, lõi cầu xương chẩm, xoang chũm phải, vào thành xoang bướm hai bên.

- Khám nghiệm: Vết rách da phẫu thuật; sây sát, tím da tại vùng đầu.

2. Kết luận

- Kết luận giám định: Chấn thương sọ não nặng điều trị không hồi phục.

- Kết luận khác: không”.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 04/KL-HĐĐGTS ngày 04/11/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự phường Ch, tỉnh Ninh Bình kết luận: “Tổng giá trị thiệt hại của xe mô tô BKS 90F2-8798 là 527.000 đồng (Bằng chữ: Năm trăm hai mươi bảy nghìn đồng)”.

* Kết quả xác minh giấy phép lái xe: Ngày 16/6/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Hà Nam có Công văn đề nghị Phòng Cảnh sát giao thông - Công an tỉnh Hà Nam phối hợp tra cứu giấy phép lái xe của Nguyễn Xuân T và Nguyễn Ngọc H. Tại Công văn số 634/PC08-Đ7 ngày 19/6/2025 của Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Hà Nam xác định:

“- Đối với công dân Nguyễn Xuân T, sinh ngày 11/10/1974, trú tại: tiểu khu Ch, phường Ch, thị trấn K, huyện Th, tỉnh Hà Nam, số CCCD: 035074000687. Hiện đã có giấy phép lái xe ô tô hạng C do Sở GTVT Hà Nam (nay là sở Xây Dựng) cấp, số 350071000547, số phôi BT 583806, ngày hết hạn 05/12/2028. Hiện không có dữ liệu tước, trừ điểm GPLX ô tô số 350071000547.

- Đối với công dân Nguyễn Ngọc H, sinh ngày 28/9/1971, trú tại: tiểu khu Ch, thị trấn K, huyện Th, tỉnh Hà Nam, số CCCD: 035071003277. Hiện đã có giấy phép lái xe mô tô hạng A1 số 035087003954 do Sở GTVT Hà Nam (nay là Sở Xây Dựng) cấp ngày 27/12/2024. Hiện không có dữ liệu tước, trừ điểm GPLX mô tô số 350087003954”.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Ninh Bình tiến hành mở niêm

phong, khai thác dữ liệu camera lưu trữ trong 01 đĩa DVD được trích xuất từ Camera tại nhà ở của anh Tống Văn T - sinh năm 1987, trú tại tiểu khu Ch, phường Ch, tỉnh Ninh Bình (nơi xảy ra tai nạn giao thông), kết quả: “Thời điểm 12 giờ 01 phút 38 giây ngày 11/6/2025, có 01 người đàn ông điều khiển xe mô tô BKS 90B2 - 754.88 đi từ đường vào tiểu khu Ch ra đường B và chạm với 01 xe mô tô do 01 người đàn ông điều khiển đi trên đường B theo hướng từ tiểu khu L đi tiểu khu Ch. Sau va chạm, người đàn ông điều khiển xe mô tô đi trên đường B bị ngã lao về phía trước, bất tỉnh còn xe mô tô bị đổ bên phải đường B”.

Cáo trạng số 125/CT-VKS-KV5 ngày 22/01/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Ninh Bình truy tố Nguyễn Xuân T về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Ninh Bình đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Xuân T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự: xử phạt bị cáo Nguyễn Xuân T 03 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 năm. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về trách nhiệm dân sự: bị cáo Nguyễn Xuân T đã tự nguyện bồi thường cho gia đình ông Nguyễn Ngọc H số tiền 220 triệu đồng, gia đình bị hại đã nhận đủ số tiền, không có yêu cầu gì khác nên không đặt ra giải quyết. Về xử lý vật chứng: áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 xe mô tô đeo biển số 90F2-8798 kèm theo 01 chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy biển số 90F2-8798; tiếp tục quản lý, lưu trữ theo hồ sơ vụ án 01 đĩa DVD.

Quá trình giải quyết vụ án tại Tòa án: Người đại diện hợp pháp của bị hại ông Nguyễn Ngọc H, anh Nguyễn Văn H1 có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa; về hình phạt xin giảm nhẹ cho bị cáo; về trách nhiệm dân sự, gia đình anh đã nhận đủ số tiền 220 triệu đồng và đến nay không có yêu cầu, đề nghị gì thêm. Đối với chiếc xe mô tô BKS 90F2-8798 kèm theo giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy anh Hạnh không yêu cầu nhận lại.

Tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án anh Nguyễn Văn C trình bày: Anh không biết việc ông Nguyễn Xuân T tự ý lấy xe mô tô BKS 90B2 - 754.88 tham gia giao thông rồi gây tai nạn. Cơ quan điều tra đã trả lại anh chiếc xe trên và giấy tờ xe. Nay anh không có yêu cầu, đề nghị gì.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Xuân T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời nói sau cùng của bị cáo, mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ để bị cáo được lao động chăm lo cho gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện là đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về các hành vi, quyết định đó.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Xuân T thừa nhận hành vi phạm tội của mình; lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản tiếp nhận nguồn tin về tội phạm, biên bản dựng lại hiện trường, biên bản khám phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông, bản kết luận giám định tử thi qua hồ sơ, kết luận giám định tử thi, kết luận định giá tài sản, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 12 giờ ngày 11/6/2025, Nguyễn Xuân T không có giấy phép lái xe mô tô, điều khiển xe mô tô BKS 90B2 - 754.88 đi trên đường tiểu khu Ch theo hướng đi tiểu khu L. Khi đi đến ngã ba đường tiểu khu Ch giao với đường B thuộc tiểu khu Ch, phường Ch, tỉnh Ninh Bình, do T điều khiển xe mô tô chuyển hướng rẽ trái đi vào đường B thiếu chú ý quan sát, không có tín hiệu báo hướng rẽ, không bảo đảm an toàn dẫn đến bánh trước của xe mô tô do T điều khiển va chạm với cánh yếm, chân phanh và giá đỡ chân bên phải xe mô tô BKS 90F2 - 8798 do ông Nguyễn Ngọc H điều khiển đang đi trên đường B hướng tiểu khu L đi tiểu khu Ch làm xe mô tô cùng ông H đổ, ngã ra đường, bất tỉnh. Hậu quả: Ông Nguyễn Ngọc H được đưa đi cấp cứu, điều trị tại Bệnh viện đến ngày 14/6/2025 thì tử vong do chấn thương sọ não nặng điều trị không hồi phục, xe mô tô BKS 90F2 - 8798 bị hư hỏng, thiệt hại 527.000 đồng.

Xét thấy, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông đường bộ, thiệt hại đến tính mạng, tài sản của người khác, gây tổn thất đau thương cho gia đình bị hại.

Với hành vi nêu trên của Nguyễn Xuân T đã vi phạm khoản 1 Điều 9, khoản 2 Điều 15 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ và phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Ninh Bình truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thấy:

Về nhân thân: Bị cáo là đối tượng có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Xuân T thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả cho gia đình bị hại ông Nguyễn Ngọc H số tiền 220 triệu đồng; đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; tại phiên tòa bị cáo xuất trình đơn trình bày hoàn cảnh gia đình khó khăn được chính quyền địa phương xác nhận và chứng cứ thể hiện bị cáo bị viêm gan virus B mạn. Vì vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Về hình phạt:

- Hình phạt chính: Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử đánh giá khách quan, toàn diện vụ án cũng như xem xét thấy, bản thân bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự; nguyên nhân xảy ra vụ tai nạn giao thông có phần lỗi của bị hại là khi điều khiển xe mô tô đến nơi đường bộ giao nhau cùng mức đã không giảm tốc độ để đảm bảo an toàn, điều khiển xe không đủ điều kiện lưu hành; tại phiên tòa bị cáo đã thực sự ăn năn hối cải, quá trình sinh sống và tại ngoại ở địa phương không vi phạm pháp luật, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo và không gây nguy hiểm cho xã hội. Vì vậy không cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi xã hội mà chỉ cần giao bị cáo cho chính quyền địa phương giám sát, giáo dục và ấn định thời gian thử thách cũng đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, có ích cho gia đình và xã hội, vẫn đáp ứng được yêu cầu phòng chống tội phạm, phù hợp với quy định tại Điều 65 Bộ luật Hình sự và Nghị quyết số 03/VBHN-TANDTC ngày 10/7/2025 của Tòa án nhân dân tối cao Hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo.

- Hình phạt bổ sung: Do bị cáo không đảm nhiệm chức vụ và không hành nghề lái xe mô tô nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Sau khi xảy ra tai nạn, bị cáo Nguyễn Xuân T đã tự nguyện bồi thường cho gia đình ông Nguyễn Ngọc H số tiền 220 triệu đồng. Người đại diện hợp pháp của bị hại đã nhận đủ số tiền, nay không còn yêu cầu, đề nghị gì thêm nên Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

[6] Về xử lý vật chứng, giấy tờ, đồ vật đã thu giữ:

- Đối với xe mô tô BKS 90B2 - 754.88 kèm Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy là tài sản hợp pháp của anh Nguyễn Văn C (con trai của Nguyễn Xuân T), ngày 11/6/2025 bị cáo tự ý lấy xe mô tô của anh C đi rồi gây tai nạn giao thông. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Ninh Bình đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho anh C là có căn cứ.

- Đối với 01 xe mô tô đeo biển số 90F2 - 8798 kèm 01 chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy: Tài liệu điều tra xác định chiếc xe trên không có giấy tờ mua bán, không có dữ liệu xe vật chứng, số máy đã bị tẩy xóa không đủ điều

kiện lưu hành. Ông Nguyễn Ngọc H mua chiếc xe trên của 01 người làm nghề bán đồng nát. Nay người đại diện hợp pháp của ông H không yêu cầu nhận lại nên cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

- Tiếp tục quản lý, lưu trữ theo hồ sơ vụ án 01 đĩa DVD.

[7] Về các vấn đề khác trong vụ án:

- Đối với anh Nguyễn Văn C không biết việc Nguyễn Xuân T tự ý lấy xe mô tô BKS 90B2 - 754.88 để tham gia giao thông. Do vậy, không có căn cứ để xem xét xử lý đối với anh C về hành vi “Giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ”.

- Tài liệu điều tra xác định ngày 11/6/2025, Nguyễn Xuân T điều khiển xe mô tô BKS 90B2 - 754.88 không đội mũ bảo hiểm, không có Chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của chủ xe cơ giới còn hiệu lực, vi phạm điểm h khoản 2 Điều 7 và điểm b khoản 2 Điều 18 Nghị định 168/2024/NĐ-CP ngày 26/12/2024 của Chính phủ. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Ninh Bình đã đề nghị Phòng Cảnh sát giao thông - Công an tỉnh Ninh Bình ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với T theo quy định.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo; người đại diện hợp pháp của bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án thực hiện quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về hình sự: Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 65; Điều 47 Bộ luật Hình sự. Điều 106, Điều 135, Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Xuân T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Xuân T 03 (ba) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 (năm) năm kể từ ngày tuyên án (ngày 12/02/2026).

Giao bị cáo Nguyễn Xuân T cho Ủy ban nhân dân phường Ch, tỉnh Ninh Bình giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 xe mô tô đeo biển số 90F2-8798 kèm theo 01 chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy biển số 90F2-8798 (Tình trạng, đặc điểm vật chứng theo Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Ninh Bình và Phòng Thi hành án dân sự khu vực 5 - Ninh Bình ngày 23/01/2026).

Tiếp tục quản lý, lưu trữ theo hồ sơ vụ án 01 đĩa DVD.

3. Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Xuân T phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người đại diện hợp pháp của bị hại - anh H1 được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tối cao;
- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND khu vực 5 - Ninh Bình;
- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Ninh Bình;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh Ninh Bình;
- Phòng Thi hành án dân sự khu vực 5;
- Bị cáo;
- Người đại diện hợp pháp của bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Thị Thu Hằng